

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 379/2018/TL-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

*** Bà Trịnh Bình Chánh Th.;** Sinh năm: 1983.

Trú tại: K53/11 - HVT, quận HC, thành phố ĐN.

*** Ông Phan Trung N.;** Sinh năm: 1968.

Trú tại: K43/3 - HVT, quận HC, thành phố ĐN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: bà Trịnh Bình Chánh Th. và ông Phan Trung N. đăng ký kết hôn vào năm 2014 tại UBND phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Do vậy, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Trong quá trình chung sống, bà Th. và ông N. phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình quan điểm sống không hòa hợp, đến nay mâu thuẫn vợ chồng vẫn không thể khắc phục được, do vậy ông N. và bà Th. yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

Sau khi Tòa án tiến hành hòa giải theo hướng đoàn tụ, các bên vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn giữa bà Th. và ông N. đã trầm trọng, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn, việc thuận tình ly hôn của bà Th. và ông N. là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: bà Trịnh Bình Chánh Th. và ông Phan Trung N. xác định có 02 con chung tên là Phan Trung H., sinh ngày 11/04/2005 và Phan Thiên A., sinh ngày 29/04/2016. Ly hôn vợ chồng thống nhất, thỏa thuận bà Trịnh Bình Chánh Th.

là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phan Trung H., sinh ngày 11/04/2005 và Phan Thiên A, sinh ngày 29/04/2016 đến tuổi trưởng thành, ông Phan Trung N. cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng)/02 con. Thời gian thực hiện cấp dưỡng tính từ tháng 01/2019.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: bà Th. và ông N. không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về quan hệ hôn nhân:** bà Trịnh Bình Chánh Th. và ông Phan Trung N. thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao bà Trịnh Bình Chánh Th. là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Phan Trung H., sinh ngày 11/04/2005 và Phan Thiên A., sinh ngày 29/04/2016 đến tuổi trưởng thành, ông Phan Trung N. cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng)/02 con. Thời gian thực hiện cấp dưỡng tính từ tháng 01/2019. Bên không nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật

2. Lệ phí hôn nhân và gia đình là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) bà Trịnh Bình Chánh Th. và ông Phan Trung N. phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí HN&GD đã nộp theo biên lai thu số 0006740 ngày 21/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

3. Trong trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự (Theo địa chỉ);
- VKSND q. Hải Châu;
- UBND phường Phước Ninh;
- Chi cục THADS q. Hải Châu;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Vũ Hồng Hải